TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 237/2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 27 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 321/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1993; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn X, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ,sinh năm 1992; Nơi ĐKNKTT: Thôn A, xã L, huyện V, thành phố Hà Nội; hiện cư trú tại: Tổ Y, phường N, thành phố B, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:**Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thùy T, sinh ngày 05/11/2014. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con chung. Chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con, không yêu

cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản chung, nhà đất chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về công nợ chung:** Anh chị khẳng định không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau khi ly hôn có người nào yêu cầu Tòa án giải quyết về công nợ chung của anh chị thì anh chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*** Về án phí:**Chị Đinh Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Biên lai số 0008141 ngày 14/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Hoàn trả cho chị H 150.000 đồng đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- UBND xã P, huyện T, thành phố Hà Nội;
- Chi cục thi hành án huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Văn Nghiêm